

Số: 1603/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Danh mục thủ tục hành chính
trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tư pháp (*tại địa chỉ* <https://dichvucung.moj.gov.vn>).

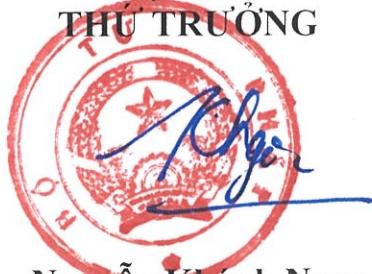
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./**H**

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Các Thủ trưởng (để biết, chỉ đạo thực hiện);
- Lưu: VT, VP (TH&KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc

Danh mục thủ tục hành chính
trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tư pháp
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-BTP ngày 17 tháng 7 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Số thứ tự	Tên thủ tục hành chính	Mức độ thực hiện	Lĩnh vực	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
1.	Đăng ký thế chấp bằng tài sản là động sản khác	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
2.	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản là động sản khác có bảo lưu quyền sở hữu	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
3.	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm đã đăng ký bằng tài sản là động sản khác	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
4.	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm bằng tài sản là động sản khác	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
5.	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng tài sản là động sản khác	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
6.	Cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng tài sản là động sản khác	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
7.	Cấp bản sao văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm bằng tài sản là động sản khác	4	Đăng ký biện pháp bảo đảm	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản	
8.	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký bằng tài sản là động sản khác	2	Đăng ký biện pháp	Trung tâm Đăng ký giao	

			đảm	sản	
9.	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú, người nước ngoài đã cư trú tại Việt Nam)	3	Lý lịch tư pháp	Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia	
10.	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú)	3	Lý lịch tư pháp	Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia	
11.	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài đã cư trú tại Việt Nam, công dân Việt Nam mà không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú	3	Lý lịch tư pháp	Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia	
12.	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động cho tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam	3	Nuôi con nuôi	Cục con nuôi	
13.	Thủ tục Gia hạn giấy phép hoạt động cho tổ chức nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam	3	Nuôi con nuôi	Cục con nuôi	
14.	Thủ tục Sửa đổi giấy phép hoạt động cho tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam	3	Nuôi con nuôi	Cục con nuôi	
15.	Thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi	3	Nuôi con nuôi	Cục con nuôi	
16.	Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	3	Nuôi con nuôi	Cục con nuôi	
17.	Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu ruột làm con nuôi	3	Nuôi con nuôi	Cục con nuôi	
18.	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên	3	Quản tài viên	Cục Bổ trợ tư pháp	
19.	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người	3	Quản tài viên	Cục Bổ trợ tư pháp	

	nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán				
20.	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	2	Quản tài viên	Cục Bổ trợ tư pháp	
21.	Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	2	Quản tài viên	Cục Bổ trợ tư pháp	
22.	Bổ nhiệm công chứng viên	2	Công chứng	Cục Bổ trợ tư pháp	
23.	Bổ nhiệm lại công chứng viên	2	Công chứng	Cục Bổ trợ tư pháp	
24.	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	2	Công chứng	Cục Bổ trợ tư pháp	
25.	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp bị miễn nhiệm)	2	Công chứng	Cục Bổ trợ tư pháp	
26.	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	2	Công chứng	Cục Bổ trợ tư pháp	
27.	Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam	2	Công chứng	Cục Bổ trợ tư pháp	
28.	Cấp giấy phép thành lập Trung tâm Trọng tài	3	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
29.	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
30.	Thu hồi giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
31.	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
32.	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
33.	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng	2	Trọng	Cục Bổ	

	đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		tài thương mại	trợ tư pháp	
34.	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
35.	Thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
36.	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
37.	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
38.	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
39.	Thông báo lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
40.	Thông báo Thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
41.	Thông báo thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
42.	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
43.	Công bố danh sách trọng tài viên	2	Trọng tài	Cục Bổ trợ tư	

			tài thương mại	trợ tư pháp	
44.	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	2	Trọng tài thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
45.	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
46.	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
47.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm a, b, c, e và k khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
48.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm d và đ khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
49.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm g, h và i khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
50.	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
51.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không có ý	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
52.	Cấp giấy phép thành lập Công ty luật nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
53.	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
54.	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh của	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư	

	công ty luật nước ngoài tại Việt Nam			pháp	
55.	Thay đổi nội dung giấy phép thành lập của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
56.	Hợp nhất công ty luật nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
57.	Sáp nhập công ty luật nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
58.	Chuyển đổi chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài thành công ty luật trách nhiệm hữu hạn 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
59.	Chuyển đổi công ty luật nước ngoài thành công ty luật Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
60.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài trong trường hợp tự chấm dứt hoạt động	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
61.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
62.	Thu hồi Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
63.	Cấp Giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho luật sư nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
64.	Gia hạn Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam cho luật sư nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
65.	Thu hồi Giấy phép hành nghề tại Việt Nam của luật sư nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
66.	Thành lập cơ sở đào tạo nghề luật sư của Liên đoàn luật sư Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
67.	Phê duyệt Điều lệ Liên đoàn luật sư Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
68.	Công nhận Giấy Chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư	

				pháp	
69.	Giải quyết khiếu nại về việc kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư trong trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Hội đồng kiểm tra	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
70.	Giải quyết khiếu nại đối với quyết định, hành vi của Chủ tịch Liên đoàn luật sư Việt Nam trong trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Ban thường vụ Liên đoàn luật sư Việt Nam	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
71.	Cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
72.	Cấp lại Giấy phép hành nghề tại Việt Nam của luật sư nước ngoài	2	Luật sư	Cục Bổ trợ tư pháp	
73.	Thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá	2	Đấu giá tài sản	Cục Bổ trợ tư pháp	
74.	Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá	2	Đấu giá tài sản	Cục Bổ trợ tư pháp	
75.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá	2	Đấu giá tài sản	Cục Bổ trợ tư pháp	
76.	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
77.	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
78.	Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
79.	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
80.	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa	2	Hoà	Cục Bổ	

	giải thương mại		giải thương mại	trợ tư pháp	
81.	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
82.	Cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
83.	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
84.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	Hoà giải thương mại	Cục Bổ trợ tư pháp	
85.	Giải quyết tố cáo về THADS (cấp Trung ương)	2	Thi hành án dân sự	Tổng cục Thi hành án dân sự	
86.	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu trong hoạt động thi hành án dân sự (cấp trung ương)	2	Thi hành án dân sự	Tổng cục Thi hành án dân sự	
87.	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai trong hoạt động thi hành án dân sự (cấp trung ương)	2	Thi hành án dân sự	Tổng cục Thi hành án dân sự	
88.	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự	2	Bồi thường nhà nước	Tổng cục Thi hành án dân sự	
89.	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự	2	Bồi thường nhà nước	Tổng cục Thi hành án dân sự	
90.	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự	2	Bồi thường nhà nước	Tổng cục Thi hành án dân sự	
91.	Thủ tục trả lại tài sản trong hoạt động	2	Bồi	Tổng cục	

	thi hành án dân sự		thường nhà nước	Thi hành án dân sự	
92.	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự	2	Bồi thường nhà nước	Tổng cục Thi hành án dân sự	
93.	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường	2	Bồi thường nhà nước	Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
94.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	2	Bồi thường nhà nước	Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
95.	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật (cấp Trung ương)	2	Phổ biến giáo dục pháp luật	Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật	
96.	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật (cấp Trung ương)	2	Phổ biến giáo dục pháp luật	Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật	